

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày: 04 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Cù Thị Lan
- Bà Bùi Thị Kim Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ai D**, sinh ngày 01/6/2003, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Bru Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ai C, sinh năm 1970 và bà Mố M, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Đình Đ – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C L, Tp .B, tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: LTK, Tp .B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Người bị hại: Anh Y N1 N, sinh năm 1985; đại chi: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đăks Lăk; địa chỉ: LTK, Tp.B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Anh T1; địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.
- Anh Ai H; địa chỉ: Buôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

3. Chị Smol M1; địa chỉ: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 14/02/2024, Ai D, sinh năm 2003, trú tại buôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk điều khiển xe mô tô BKS 47M1-171.52 đi về nhà thì gặp bạn là Ai H, sinh năm 2000, trú tại buôn T, xã E, huyện K đang điều khiển xe mô tô chở Hồ Văn T2, sinh năm 2002, trú tại huyện Đ, tỉnh Quảng Trị nên đi cùng nhau. Khi đi qua cổng nhà ông Y N1 N, sinh năm 1985, trú tại buôn J, xã E, huyện K thì Ai D nhìn thấy Nguyễn Anh T1, sinh năm 1998, trú tại thôn A, xã C, huyện K (con rể của Y N1 N) đang ngồi trước nhà nhìn Ai D. Thấy vậy, Ai D nhìn T1 chửi rồi tiếp tục chạy xe đi. Bị chửi nên T1 nhặt một cây gỗ chạy bộ đuổi theo gọi Ai D dừng lại. Nghe có người gọi, Ai D dừng xe quay lại nói chuyện và xảy ra cãi nhau với T1, lúc này Ai D dùng tay đâm vào mặt T1 01 cái nên T1 dùng tay đâm lại thì Ai H chạy đến can ngăn. Y N1 N thấy T1 bị đánh nên đã chạy đến dùng tay đâm Ai D 01 cái vào mặt thì bị Ai D dùng tay đâm lại 01 cái vào mặt. Bị đánh, Y N1 N chạy đi lấy 01 cây gỗ gần đó quay lại đánh 03 cái trúng vào lưng, tay và hông của Ai D nên Ai D bỏ chạy. Khi chạy được khoảng 04 mét, Ai D nhìn thấy bên đường có 02 cục gạch nên nhặt lên cầm trên hai tay rồi quay lại, thấy Y N1 N đang đi về phía A và T1 nên Ai D chạy theo phía sau rồi dùng cục gạch cầm bằng tay phải đập mạnh 01 cái trúng vào vùng đầu phía sau làm Y N1 N ngồi gục xuống đất, lúc này cục gạch trên tay phải của Ai D bị rớt xuống đất. Ngay lập tức, Ai D lao đến tiếp tục dùng cục gạch đang cầm trên tay trái để đánh Y N1 N thì bị Smol M1, sinh năm 1998, trú tại Buôn J, xã E, huyện K chạy đến đập vào lưng làm Ai D ngã về phía trước nên không đánh được. Khi nghe mọi người la hét, Ai D bỏ xe mô tô lại và chạy bộ về nhà. Sau đó, Y N1 N được gia đình chở đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện K và chuyển đến Bệnh viện Đ1 để tiếp tục điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 302 ngày 27/03/2024 Lắc của Trung tâm P kết luận tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Y N1 N là 29%, bao gồm các vết thương: Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh sau bên phải, đầu phía trên cách đường giữa đỉnh đầu 1,5cm, đầu phía dưới trên ụ chấm 6,5cm, bờ không đều, kích thước (4x0,1)cm; vỡ lún sọ đỉnh phải, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh phải, dập não xuất huyết vùng đỉnh phải do vật tày, cứng, có cạnh tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSĐL-P2 ngày 31/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Ai D về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối

với bị cáo theo Bản cáo trạng số: 09/CT-VKSĐL–P2 ngày 31/12/2024. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo **Ai D** phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Ai D** mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/7/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Chấp nhận việc gia đình bị cáo Ai D đã bồi thường cho người bị hại 30.000.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 cục gạch (có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ tài sản đồ vật tài liệu ngày 20/02/2024).

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Đình Đ người bào chữa cho bị cáo Ai D trình bày quan điểm:

Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh truy tố và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, nhưng mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là nghiêm khắc bởi lẽ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại để khắc phục hậu quả và đã được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội chưa đạt, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; Điều 15; Điều 54 ; khoản 3 Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo 04 năm tù.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Thu T là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại trình bày quan điểm:

Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh truy tố và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại để khắc phục hậu quả và đã được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 14/02/2024, tại buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất giữa Ai D và con rể là Nguyễn Anh T1 nhưng Y N1 N đã dùng cây gỗ đánh vào người của Ai D làm Ai D bỏ chạy. Bực tức vì bị đánh, Ai D đã nhặt 02 cục gạch quay lại dùng tay cầm 01 cục gạch đập mạnh 01 phát trúng vào đầu của Y N1 N. Sau đó Ai D giơ cục gạch còn lại lên định đánh phát thứ hai thì được can ngăn. Hậu quả, Y N1 N bị vỡ lún sọ đỉnh, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh, dập não xuất huyết vùng đỉnh phải với tổng tỷ lệ thương tích là 29%. Mặc dù bị cáo không có ý định giết người nhưng hành vi dùng cục gạch đập vào đầu người bị hại có thể gây hậu quả chết người, bị cáo biết nhưng vẫn để mặc cho hậu quả xảy ra. Nếu không có người can ngăn thì hậu quả chết người đã có thể xảy ra. Do vậy, hành vi của bị cáo Ai D đã phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự với lỗi cố ý gián tiếp.

Điều 123 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm”

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật, đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra hậu quả chưa dẫn đến chết người, người bị hại chỉ bị tỷ lệ thương tích 29%. Do đó, cần áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo về phạm tội chưa đạt về hậu quả.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, bị cáo được bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là người dân tộc thiểu số, người bị hại cũng có một phần lỗi vì đã có hành vi đánh bị cáo

trước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước ta.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường 30.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần công nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 02 cục gạch (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2025).

[7] Đối với hành vi của Y N1 N dùng cây gỗ đánh 03 cái trứng vào lưng, tay và mông của Ai D gây bầm tím, và hành vi của Nguyễn Anh T1 dùng tay đánh Ai D và Ai D dùng tay đánh T1 nhưng đều không gây thương tích cho Ai D và T1. Ai D và T1 không đi điều trị tại cơ sở y tế và không có yêu cầu xử lý đối với hành vi đánh vào mặt của nhau, Ai D không có yêu cầu xử lý với việc Y N1 N dùng cây đánh mình. Do đó hành vi trên của Y N1 N, T1 đánh Ai D, cũng như hành vi của Ai D đánh T1 không đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự nhưng đã vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, CQCSĐT Công an tỉnh Đ chuyển tài liệu có liên quan đến Công an huyện K để tiếp tục xác minh và xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Ai D là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí. Nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ai D.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo **Ai D** phạm tội “*Giết người*”.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 54; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Ai D 04 (bốn) năm tù** về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 10/7/2024.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Chấp nhận việc gia đình bị cáo Ai D và bị hại thỏa thuận bồi thường, đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy tịch thu tiêu hủy 02 cục gạch (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2025*).

[5]. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ai D.

[6]. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Dương sự;
-;
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bùi Quốc Hà